

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
491	Công ty TNHH nha khoa thẩm mỹ quốc tế Dala - Lô 37 Nguyễn Thị Định, P. Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, Bình Định	-	31,50
492	Công ty TNHH nha khoa Việt Pháp Quy Nhơn - 02A Diên Hồng, P. Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn, Bình Định	-	68,50
493	Công ty TNHH nhựa đường Petrolimex	-	100,00
494	Công ty TNHH Phát Tiến Quy Nhơn	-	96,00
495	Công ty TNHH Phú Gia RIVERSIDE	-	18,00
496	Công ty TNHH Phú Hiệp	-	27,00
497	Công ty TNHH Phương Nguyên	-	61,00
498	Công ty TNHH RED RIVER FOODS Việt Nam, Chi nhánh Công ty TNHH RED RIVER FOODS Việt Nam tại Bình Định	-	111,00
499	Công ty TNHH Sài Gòn Max, Phú Tài	-	9,50
500	Công ty TNHH sản xuất chế biến thực phẩm Quy Nhơn	-	26,00
501	Công ty TNHH sản xuất thương mại Tâm Phú	-	97,00
502	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Sao Vàng	-	77,00
503	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Tây Phú, Lô B16	-	47,00
504	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Tây Phú, Lô C21	-	21,00
505	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Việt Mỹ Bình Định, Lô BI-8	-	14,70
506	Công ty TNHH sản xuất và thương mại Việt Mỹ Bình Định, Một phần Lô CI-2	-	85,00
507	Công ty TNHH sinh hóa Minh Dương Việt Nam	-	2.594,00

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
508	Công ty TNHH Sơn Chức - 131- 131/1-133 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	287,00
509	Công ty TNHH SX - TM Tân Ánh Dương, Phú Tài	52.000143.T	180,00
510	Công ty TNHH Tân Bình, Bình Định	-	80,00
511	Công ty TNHH Tân Long Granite, Phú Tài	-	24,50
512	Công ty TNHH Tân Phước	-	16,00
513	Công ty TNHH Tân Trung Nam, Lô C7 - C18	-	20,00
514	Công ty TNHH tập đoàn gỗ nội thất Hưng Duyên	-	74,00
515	Công ty TNHH TM & MT Hậu Sanh	-	172.825,90
516	Công ty TNHH TM & SX Hoàng Nhân	-	800,00
517	Công ty TNHH TM Hậu Nhân	-	18,00
518	Công ty TNHH TM và DV oto Dũng Tiến - Chi nhánh Bình Định	-	7.455,00
519	Công ty TNHH tổng hợp Minh Ngân - Phòng khám chuyên khoa da liễu Thân Văn Châu - Số 03 Nguyễn Hữu Quang, P. Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	36,00
520	Công ty TNHH tổng hợp Tân Đại Hưng	-	45,00
521	Công ty TNHH Thaco Auto Bình Định, Khu ĐTTM An Phú	52.000159.T	3.899,00
522	Công ty TNHH Thaco Auto Bình Định, Quốc lộ 1D	52.000159.T	2.725,00
523	Công ty TNHH Thaco Auto Bình Định, Thửa đất số 495+496, Phù Cát	-	470,00
524	Công ty TNHH Thiên Bắc, Nhơn Hội	-	280,00
525	Công ty TNHH Thiên Bắc, Phú Tài	52.000094.T	97,00
526	Công ty TNHH Thiên Nam	-	139,00
527	Công ty TNHH thủy sản An Hải	-	324,00
528	Công ty TNHH thương mại dịch vụ Sao Việt	-	300,00

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
529	Công ty TNHH thương mại Nhơn, 554 Trần Hưng Đạo - Quy Nhơn	-	98,00
530	Công ty TNHH thương mại Nhơn, CH 376 Hùng Vương	-	59,00
531	Công ty TNHH thương mại Nhơn, CH 616 Trần Hưng Đạo	-	53,00
532	Công ty TNHH thương mại Nhơn, CH Phú Tài	-	54,00
533	Công ty TNHH thương mại Tân Hiền Sinh	-	41,00
534	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hoàng Trang	-	41,00
535	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hùng Mạnh - Chi nhánh Bình Định, Cơ sở 1: Cửa hàng Trung Hùng 1	-	197,00
536	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Hùng Mạnh - Chi nhánh Bình Định, Cơ sở 3: Cửa hàng Trung Hùng 3	-	131,00
537	Công ty TNHH thương mại và dịch vụ tổng hợp Thanh Xuân	-	27,00
538	Công ty TNHH trang phục ngoài trời CPPC (Việt Nam)	-	68,00
539	Công ty TNHH Trường Sơn	-	478,00
540	Công ty TNHH WESBROOK Việt Nam	52.000200.T	401,00
541	Công ty TNHH xây dựng - cơ khí Minh Phú	-	70,00
542	Công ty TNHH xuất nhập khẩu Thịnh Phú	-	83,00
543	Công ty xăng dầu Bình Định, Kho cảng	52.0000100.T	41.970,00
544	Công ty xăng dầu Bình Định, Kho Phú Hòa	52.0000100.T	95.850,00
545	Công ty xăng dầu Bình Định, Petrolimex - Cửa hàng 01	52.0000100.T	3,00
546	Công ty xăng dầu Bình Định, Petrolimex - Cửa hàng 02	52.0000100.T	2,00
547	Công ty xăng dầu Bình Định, Petrolimex - Cửa hàng 04	52.0000100.T	12,00
548	Công ty xăng dầu Bình Định, Petrolimex - Cửa hàng 05	52.0000100.T	168,00

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
549	Công ty xăng dầu Bình Định, Petrolimex - Cửa hàng 28	52.0000100.T	790,00
550	Công ty xăng dầu Bình Định, Petrolimex - Cửa hàng 39	52.0000100.T	65,00
551	Công ty xăng dầu Bình Định, Petrolimex - Cửa hàng 48	52.0000100.T	6,00
552	Công ty xăng dầu Bình Định, Phòng Hóa nghiệm	52.0000100.T	825,00
553	Cơ sở dịch vụ y tế Tâm Minh - 33 Nguyễn Văn Trỗi, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	43,00
554	Cục Hải Quan Bình Định	-	35,00
555	Cục quản lý thị trường tỉnh Bình Định	-	395,00
556	Chi cục chăn nuôi và thú y tỉnh Bình Định - Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật thuộc Chi cục Chăn nuôi và Thú y Bình Định - 01 Phạm Ngũ Lão, P. Ngô Mây, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	22,00
557	Chi nhánh 011_Công ty TNHH nha khoa Tâm Đức Smile - 114 Nguyễn Thái Học, P. Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	56,50
558	Chi nhánh Bình Định - Công ty CP y tế AMVGROUP - Lô 20 đường Nguyễn Mân, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	51,00
559	Chi nhánh công ty cổ phần bất động sản Việt Nhật tại Bình Định	-	3.460,00
560	Chi nhánh công ty cổ phần quản lý bất động sản ECOLIFE tại Quy Nhơn, Chung cư Ecohome Nhơn Bình	-	58,00
561	Chi nhánh công ty cổ phần quản lý bất động sản ECOLIFE tại Quy Nhơn, Khu đất C1- khu dân cư Đông	-	16,00
562	Chi nhánh công ty cổ phần sữa Việt Nam - Nhà máy sữa Bình Định	52.000111.T	5.318,50

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
563	Chi nhánh công ty TNHH Cargill Việt Nam tại Bình Định	52.000021.T	2.098,00
564	Chi nhánh công ty TNHH đầu tư du thuyền - sân golf FLC Biscom tại tỉnh Bình Định	-	862,00
565	Chi nhánh Công ty TNHH Gas Petrolimex Đà Nẵng tại Bình Định	-	13,00
566	Chi nhánh công ty TNHH Olam Việt Nam tại Quy Nhơn	-	2.757,00
567	Chi nhánh công ty TNHH thương mại Hồng Phước	-	26,00
568	Chi nhánh Quy Nhơn - Công ty TNHH quản lý tòa nhà V-HOME	-	12,00
569	Chi nhánh xăng dầu quân đội khu vực Tây Nguyên - Công ty TNHH MTV Tổng Công ty xăng dầu Quân Đội, TXD Số 771	-	11,50
570	Dịch vụ khám chữa bệnh ngoài giờ - 54 Y Lan, P. Thị Nại, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	5,00
571	Dịch vụ y tế - 90/2 Tô Hiến Thành, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	55,00
572	Khách sạn Hải Âu - Chi nhánh Công ty cổ phần xây dựng 47	-	100,00
573	Khách sạn Mường Thanh Quy Nhơn - Chi nhánh công ty cổ phần tập đoàn Mường Thanh	-	60,50
574	Nha khoa bác sĩ Đệ- 425 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	57,00
575	Nha khoa bác sĩ Thủy - 48 Tăng Bạt Hồ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	52,00
576	Nha khoa Bác sĩ Trinh - 08 Hùng Vương, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	50,00
577	Nha khoa bác sĩ Xuân Thủy - 29 Lý Thái Tổ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	57,00

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
578	Nha khoa Đại Nam Sài Gòn - 298 - 298A Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	381,50
579	Nha khoa gia đình Nụ Cười - 19 Võ Nguyên giáp, P. Đồng Đa, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	43,00
580	Nha khoa Ngọc Minh - 288 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	54,00
581	Nha Khoa Sài Gòn Dental clinic New - 53B-55A Lý Thường Kiệt, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	206,00
582	Nha khoa Sài Gòn New - 53B-55A Lý Thường Kiệt, P. Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	38,00
583	Nha khoa thẩm mỹ Á Châu - 264 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	28,50
584	Nha khoa thẩm mỹ Nguyễn Phú Hùng - 61 Hai Bà Trưng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	52,50
585	Nha khoa Thế Phụng - 48 Bình Hà, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	54,00
586	Nha khoa Úc Châu - 196 Lạc Long Quân, P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, Bình Định	-	24,00
587	Phòng cảnh sát PCCC và CNCH - Công an Tỉnh Bình Định	-	5.700,00
588	Phòng khám 05 Ngô Gia Tự- 05 Ngô Gia Tự, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	35,50
589	Phòng khám 245 Nguyễn Huệ - 245 Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	31,50
590	Phòng khám 299 Nguyễn Huệ - 299 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	29,50

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
591	Phòng khám 47 Chương Dương - 47 Chương Dương, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	57,50
592	Phòng khám 546B Nguyễn Thái Học - 546B Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	166,50
593	Phòng khám bác sĩ Hồ Văn Sĩ - 263 Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	52,50
594	Phòng khám bác sĩ Tính - 180 Hai Bà Trưng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	1,50
595	Phòng khám bệnh ngoài giờ Bs. Gián -105 Nguyễn Văn, P. Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	40,50
596	Phòng khám Casa Clinic - 462A Nguyễn Thái Học, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn, Bình Định	-	36,00
597	Phòng khám chuyên khoa da liễu - 1510 Hùng Vương, P. Trần Quang Diệu, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	11,00
598	Phòng khám chuyên khoa da liễu Bs. Nghĩa - 26 Đặng Thai Mai, P. Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	49,00
599	Phòng khám chuyên khoa mắt bác sỹ Nguyễn Thành Tân - 98 Hoàng Quốc Việt, P. Thị Nại, TP. Quy Nhơn, Bình Định	-	15,00
600	Phòng khám chuyên khoa mắt Bs. Triết - 776 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	49,00
601	Phòng khám chuyên khoa ngoại bác sĩ Cường - 72 Chế Lan Viên, P. Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	52,00
602	Phòng khám chuyên khoa ngoại Bs Bửu Hoa - 613/7 Nguyễn Thái Học, P. Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, Bình Định	-	2,00

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
603	Phòng khám chuyên khoa nhi - 20 Ý Lan, P. Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	16,00
604	Phòng khám chuyên khoa nhi bác sĩ Dũng - 670 Trần Hưng Đạo, P. Đồng Đa, TP. Quy Nhơn, Bình Định	-	1,50
605	Phòng khám chuyên khoa nhi Bs Đào - 69 Thành Thái, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn, Bình Định	-	2,00
606	Phòng khám chuyên khoa tai mũi họng Bs Lê Kim Toàn - 281 Nguyễn Huệ, P. Trần Phú, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	0,50
607	Phòng khám chuyên khoa xét nghiệm Mỹ Đức - 240 Hoàng Văn Thụ, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	160,50
608	Phòng khám da liễu Ân Nhụy - 04 Nguyễn Viết Xuân, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	94,50
609	Phòng khám đa khoa 38 Lê Lợi - 38-40 Lê Lợi, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	52.000129.T	1.526,00
610	Phòng khám đa khoa Hương Sơn - 129 Nguyễn Thái Học, P. Ngô Mây, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	52.000173.T	1.200,00
611	Phòng khám đa khoa Hương Sơn - 92 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	52.000173.T	490,50
612	Phòng khám đa khoa Phạm Ngọc Thạch - 11 Phạm Ngọc Thạch, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	54,00
613	Phòng khám đa khoa Tâm Đức - 125 Lê Hồng Phong, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	149,50
614	Phòng khám đa khoa Toàn Mỹ - 319 Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	254,00

STT	TÊN CHỦ NGUỒN THẢI	MÃ SỐ QLCTNH/ SỐ GPMT	KHỐI LƯỢNG THU GOM (KG)
615	Phòng khám đa khoa Thành Long - 287- 289/1- 291 Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	52.000071.T	1.416,50
616	Phòng khám Hòa Hưng - 239A Nguyễn Huệ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	271,50
617	Phòng khám MDT - 717 Trần Hưng Đạo, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	58,00
618	Phòng khám nội Kiến Phước - 05 Võ Liệu, P. Ghềnh Ráng, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	50,50
619	Phòng khám nội khoa - 79 Trần Anh Tông, P. Nguyễn Văn Cừ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	46,50
620	Phòng khám nội khoa Lý Thái Tổ - 76 Lý Thái Tổ, P. Quang Trung, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	47,00
621	Phòng khám Nha khoa Bác sĩ Tâm - 485 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	79,50
622	Phòng khám nha khoa Bs. Huỳnh Phi - 02 Nguyễn Xuân Ôn, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	42,00
623	Phòng khám Nha khoa thể hệ mới - 175 Đào Tấn, P. Nhơn Bình, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	48,00
624	Phòng khám nhi khoa Bs. Trần Quốc Dũng - 554 Tây Sơn, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	14,50
625	Phòng khám phẫu thuật thẩm mỹ Bs.Phúc - 222 Ngô Mỹ, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	34,50
626	Phòng khám răng hàm mặt - 214B Nguyễn Thị Minh Khai, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	53,00
627	Phòng khám Răng Hàm Mặt Bs. Bích - 261 Nguyễn Thái Học, TP. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định	-	53,00